

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày: 08-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BC, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị T;
2. Bà Nguyễn Kim L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị N – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Q - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 và 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST-QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Đ, sinh năm 1982, tại tỉnh Thái Bình; HKTT: Tổ 27, khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Tổ 27, khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1954; bị cáo có chồng là Bùi Trần H, sinh năm 1978 (đã ly thân) và 02 con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Trương Tiến D, là Luật sư thuộc Chi nhánh Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn MTV Trương Tiến D, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Thế K, là Luật sư thuộc Chi nhánh Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn MTV Trương Tiến D, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Hữu B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1944 và bà Võ Thị K, sinh năm: 1943; Trú tại: Số 290/45/20/28, đường Nơ Trang Long, phường x, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn C và bà Võ Thị K ủy quyền cho ông Huỳnh Văn B, sinh năm: 1964; Trú tại: Số 55F, khu phố 1, phường Tân P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng (theo Giấy ủy quyền ngày 23/7/2018). Xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thanh Phong, sinh năm: 1981; Trú tại: Ấp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

Nguyên đơn dân sự: Ông Nguyễn Đình N, sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ 3, khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ 27, khu phố 4C, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1993; Trú tại: Tổ 3, khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Bà Võ Thị Kim Hiền, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn 6, xã Nghi Đức, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

3. Bà Phan Thị N1, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 3, khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

4. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1974; Trú tại: Định Thọ, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Huy C2, sinh năm 1977. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Hoàng Thị Đ được Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp giấy phép lái xe hạng B2 số 751129000526, có giá trị đến ngày 16/7/2024. Hoàng Thị Đ và Nguyễn Văn C1 có mối quan hệ bạn bè.

Khoảng 17 giờ ngày 28/6/2018, Nguyễn Văn C1 mượn xe ô tô biển số 86A-070.01 của anh Nguyễn Đình N chở Đ đi từ khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai chạy về hướng tỉnh Tây Ninh. Anh Ngọc đồng ý cho Cương mượn xe và giao các giấy tờ liên quan đến xe ô tô biển số 86A-070.01 cho Cương nắm giữ. Cương điều khiển xe chở Đ đi được khoảng 20km thì Cương nhờ Đ điều khiển xe ô tô biển số 86A-070.01 chở Cương, Đ đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đ trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 86A-070.01 lưu thông trên đường ĐT744 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã An Tây đến ngã ba Rạch Bắp, khi đến khu vực ấp Dòng Sỏi, xã An Tây, thị xã BC, Đ phát hiện phía trước có xe ô tô đầu kéo biển số 60C-408.81- rơ moóc biển số 60R-033.49 do Phan Huy C2 trực tiếp điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều, Đ bật

đèn xi nhan trái và điều khiển xe ô tô biển số 86A-070.01 để vượt qua thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 78E1-020.44 do Nguyễn Hữu B trực tiếp điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm Bình tử vong tại hiện trường. Xe ô tô biển số 86A-070.01 do Đ điều khiển tiếp tục chạy và va chạm vào Cơ sở sửa chữa điện tử “Thanh Phong” do anh Nguyễn Thanh Phong làm chủ, bên lề phải theo chiều của xe ô tô biển số 86A-070.01.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô biển số 86A-070.01;
- 01 (một) xe mô tô biển số 78E1-020.44;
- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số KC5128869, biển số đăng ký 60C-408.81;
- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số KC512.9129, biển số đăng ký 60R-44.09.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 21 giờ 40 phút ngày 28/6/2018 tại đường ĐT744, thuộc ấp Dòng Sỏi, xã An Tây, thị xã BC, tỉnh Bình Dương xác định:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Mặt đường rộng 13m70, được chia thành 2 chiều xe chạy, có dây phân cách mềm (vạch sơn màu trắng đã bị mờ). Phần đường hướng Ủy ban nhân dân xã An Tây về ngã ba Rạch Bắp rộng 6m70;

+ Xe ô tô biển số 86A-070.01 nằm trong tiệm sửa chữa điện tử bên lề phải, đầu xe quay theo hướng xe lưu thông. Trục trước bên trái cách lề chuẩn là 07m30, trục sau cùng bên cách lề phải 6m50;

+ Xe ô tô đầu kéo biển số 60C-408.81- rơ mooc biển số 60R-033.49 dừng trên mặt đường, đầu xe quay theo hướng xe lưu thông. Trục trước bên phải cách lề chuẩn là 1m70, trục sau cùng bên cách lề chuẩn 1m80;

+ Xe mô tô biển số 78E1-020.44, bánh trước bị gãy văng ra khỏi xe, trục sau cách lề phải là 06m60. Xe mô tô 78E1-020.44 để lại vết cày trên mặt đường dài 60m30, đầu vết cày cách lề chuẩn 8m70;

+ Nạn nhân Nguyễn Hữu B tử vong tại hiện trường.

* Theo Biên bản khám nghiệm tử thi lúc 08 giờ 00 phút ngày 29/6/2018 tại Bệnh viện thị xã BC, tỉnh Bình Dương xác định nạn nhân Nguyễn Hữu B bị những thương tích như sau:

- Đầu, mặt, cổ:

+ Trán phải rách da dọc theo trán phải lộ xương hộp sọ kích thước (8 x 1) cm;

+ Trầy tụ máu gò má cằm phải kích thước (15 x 8) cm;

+ Rách da vùng cằm lộ xương cằm kích thước (7 x 15) cm;

+ Vỡ xương hàm trên, hàm dưới vỡ vụn.

- Ngực, bụng, lưng, mông:

+ Trầy tụ máu ngực phải, trái xuống bụng phải kích thước (62 x 40) cm và rách da vùng ngực kích thước (14 x 18) cm;

+ Vùng hố chậu phải xuống nếp bẹn rách da lộ cơ, lộ ruột kích thước (25 x 9) cm;

- Tứ chi:

+ Tay phải trầy tụ máu từ vai xuống cánh tay kích thước (29 x 15) cm; Trầy tụ máu cẳng tay xuống mu bàn tay kích thước (19 x 8) cm. Gãy $\frac{1}{2}$ giữa cánh tay phải. Gãy $\frac{1}{3}$ dưới cẳng tay phải.

+ Chân phải: $\frac{1}{3}$ giữa đùi rách da, đứt cơ, gãy xương kích thước (33 x 17) cm; Gối đến mu trầy, rách da kích thước (5 x 2) cm; gò sấp sát da bầm tụ máu kích thước (54 x 17) cm; Rách da vùng $\frac{1}{3}$ dưới cẳng chân kích thước (30 x 45) cm.

+ Chân trái: Trầy, tụ máu mông đùi đến $\frac{1}{3}$ trên cẳng chân kích thước (56 x 32) cm; gãy $\frac{1}{3}$ giữa 2 xương đùi.

- Hậu môn khô, bộ phận sinh dục: Rách da cơ vùng hậu môn kích thước (15 x 10) cm.

- Mổ tử thi: Mở da cơ vùng đầu phát hiện:

+ Đầu tụ máu dưới da trán, đỉnh, thái dương phải - trái kích thước (15 x 8) cm;

+ Xương hộp sọ vỡ, lún thái dương phải, hốc mắt phải – trái kích thước (15 x 7) cm; nhiều mảnh xương vụn găm vào tổ chức não.

- Ngực:

+ Tụ máu dưới da cơ ngực phải – trái kích thước (30 x 35) cm;

+ Gãy xương sườn bên trái 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7; bên phải 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7;

+ Xoang ngực trái chứa 1 lít máu; rách cơ hoành trái kích thước (15 x 10) cm;

+ Gan đưa lên lồng ngực phải, lá phổi trái dập, tụ máu; rách hoàn toàn lá phổi phải;

- Bụng: Xoang bụng ít máu khoảng 50ml.

- Ruột: Một số đoạn dập, tụ máu.

- Vỡ bao tử kích thước (5 x 6) cm, thức ăn trào lên mũi và miệng.

* Theo Kết luận giám định Pháp y tử thi số: 529/GĐPY ngày 02/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Hữu B là do đa chấn thương, choáng đa thương, choáng mất máu, vỡ hộp sọ tụ máu nội sọ, dập não dẫn tới chết.

* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 23 giờ 35 phút ngày 28/6/2018 của Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương đối với xe ô tô biển số 86A-070.01 xác định được như sau:

- Gãy kính chiếu hậu bên trái;
- Xước từ phần vè trước bên trái đến cửa sau bên trái;
- Móp ca pô;
- Bung lưới tản nhiệt;
- Gãy biển số;
- Bung cản trước;
- Móp két nước;
- Bể đèn chiếu sáng hai bên;
- Móp góc ca pô bên phải dồn về phía sau, bề mặt có vết xước hướng từ trước về sau;
- Bể vỏ trước bên phải;
- Bể kính chắn gió phía trước, góc bên phải còn dính vết nhầy vàng hồng;
- Gãy kính chiếu hậu bên phải;
- Móp cạnh chữ A bên phải;
- Đèn chiếu sáng đang hoạt động;
- Bung hai túi khí.

* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 23 giờ 15 phút ngày 28/6/2018 của Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương đối với xe mô tô biển số 78E1-020.44 xác định được như sau:

- Cong niềng trước;
- Gãy cam niềng trước;
- Gãy rời hai phuộc trước;
- Rách vỏ trước;
- Bể đồng hồ đo tốc độ;
- Tuột bao tay cầm hai bên;
- Đầu ốc bắt ghi đồng có dính vết màu đỏ;
- Gãy đầu tay thắng bên phải dính vết màu đỏ;
- Cùm tay ga bên phải có dính vết nhầy màu vàng, đỏ;
- Móp thùng phần trước bên phải hình xăng;
- Bung cốp bên phải;
- Xây sát cọng ba ga sau bên phải;
- Xây sát đuôi hộ pháp giảm thanh.

* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 22 giờ 55 phút ngày 28/6/2018 của Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương đối với xe ô tô 60C-408.81-Rơ mooc biển số 60R-033.49 xác định được như sau:

- Mặt vỏ ngoài trục thứ 2 bên trái còn vết màu đỏ;
- Mép ngoài vỏ trong trục thứ 2 còn dính vết màu đỏ;
- Mặt vỏ ngoài trục thứ 3 bên trái còn dính vết màu đỏ;
- Mặt hai vỏ trục thứ 5 bên trái còn dính vết màu đỏ;
- Mặt hai vỏ trục thứ 6 bên trái còn dính vết màu đỏ.

* Theo Kết luận về việc định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã BC ngày 12/9/2018 định giá tài sản bị thiệt hại gồm:

- 01 (một) màn hình tivi hiệu Samsung LCD 32 inches VA32J4003AK đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 2.300.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu Toshiba LCD 32 inches 32HV10V đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 2.500.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu Panasonic LCD 37 inches TH-L37U20AK đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 3.000.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu LG LCD 62 inches 62KH590T đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 6.000.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu Sony LCD 32 inches KLV32BX300 đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 2.300.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu Darling LCD 32 inches 32HD930 đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 2.000.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu Toshiba LCD 32 inches 32PB200V đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 2.500.000 đồng;
- 01 (một) màn hình tivi hiệu Sony LCD 32 inches 32B320 đã qua sử dụng. Hội đồng thống nhất định giá: 2.300.000 đồng;
- 01 (một) tủ kính (2,5m x 1,2m) khối lượng 0,6m². Hội đồng thống nhất định giá: 650.000 đ/m² x 0,6m² = 390.000 đồng;
- Vách tường 10cm (4m x 3,5m) khối lượng 14m². Hội đồng thống nhất định giá: 350.000 đ/m² x 14m² = 4.900.000 đồng;
- Cột chống ô văng tường 10cm. Hội đồng thống nhất định giá: 500.000 đồng.

Tổng cộng: 28.690.000 đồng (hai mươi tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

* Theo Kết luận về việc định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã BC ngày 12/12/2018 định giá tài sản bị thiệt hại đối với xe mô tô hiệu Honda 67, màu đen, biển số 78E1-020.44 gồm:

- Thay 01 niềng, cắm, vỏ ruột bánh trước: 450.000 đồng;
- Thay 02 phuộc trước: 500.000 đồng;
- Thay một đồng hồ tốc độ: 150.000 đồng;
- Thay 02 mũ tay cầm: 30.000 đồng;
- Thay tay thắng trước bên phải: 70.000 đồng;
- Sửa chữa bình xăng: 50.000 đồng.

Tổng cộng: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

* Theo Kết luận về việc định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã BC ngày 11/12/2018 xác định giá trị thiệt hại đối với ô tô biển số 86A-070.01 là: 314.919.103 đồng (ba trăm mười bốn triệu chín trăm mười chín nghìn một trăm linh ba đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 28/6/2018 tại ấp Dòng Sỏi, xã An Tây, thị xã BC do Hoàng Thị Đ gây ra là: 344.859.103 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Hoàng Thị Đ đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Hữu B với số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và thỏa thuận bồi thường cho bị hại Nguyễn Thanh Phong với số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Ông Huỳnh Văn B là người được ủy quyền của bị hại và ông Nguyễn Thanh Phong đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại và đã làm đơn xin bãi nại cho Hoàng Thị Đ.

Bà Đoàn Ngọc Quế, sinh năm 1983. Nơi ĐKTT: Tổ 12, khu Phước Long, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, là chủ xe ô tô đầu kéo biển số 60C-408.81- Rơ moóc biển số 60R-033.49 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Nguyễn Hữu B với số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Ông Huỳnh Văn B là người được ủy quyền đã nhận đủ số tiền này.

Quá trình điều tra xác minh, làm việc được biết:

- Đối với ô tô biển số 86A-070.01 là của anh Nguyễn Đình N. Anh Ngọc nhờ em ruột là Nguyễn Đình P đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Ngày 10/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả xe ô tô biển số 86A-070.01 cho anh Nguyễn Đình P. Ông N yêu cầu ông Nguyễn Văn C1 bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô biển số 86A-070.01 với tổng số tiền là 142.000.000 đồng bao gồm: tiền bãi do Công an giữ xe là 2.000.000 đồng; tiền vận chuyển xe từ Công an về là 5.000.000 đồng; tiền lãi phát sinh và tiền nợ gốc hằng tháng phải trả cho Ngân hàng mỗi tháng là 9.000.000 đồng trong 9 tháng là 81.000.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất do không sử dụng, khai thác giá trị từ xe là 54.000.000 đồng.

- Đối với xe mô tô biển số 78E1-020.44 do Ngô Văn T đứng tên chủ sở hữu. Xe này ông T đã bán lại cho ông Lê Tấn Dũng. Sau đó, ông Dũng bán lại cho ông Lê Được. Tháng 5/2018, ông Được bán lại xe này cho Nguyễn Hữu B. Qua tất cả các lần mua bán đều không lập giấy tờ.

- Đối với xe ô tô biển số 60C-408.81 – Romooc biển số 60R-44.09. Ngày 29/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC tra trả cho bà Đoàn Ngọc Quế (sinh năm 1983, HKTT: 106, tổ 12, khu Phước Long, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) là giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Quế Anh Phát: 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số KC5128869, biển số đăng ký 60C-408.81; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số KC512.9129, biển số đăng ký 60R-44.09.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSBC ngày 18/02/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Thị Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thị Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị Đ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết sau bằng vụ án khác nếu có yêu cầu. Về vật chứng đã giải quyết xong.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo bên ngoài, có điều kiện chăm sóc các con còn nhỏ.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Thống nhất với bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSBC ngày 18/02/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC về việc truy tố bị cáo Hoàng Thị Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời thống nhất với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị. Ngoài ra, các luật sư của bị cáo đều thống nhất tranh luận rằng trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại là điều khiển xe không đúng làn đường quy định. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Hình sự để miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

- Nguyên đơn dân sự ông Nguyễn Đình N và vợ là bà Phan Thị N1 không tranh luận. Tuy nhiên tại phần tranh luận, ông N và bà N1 đều trình bày, trong quá trình điều tra có yêu cầu ông Nguyễn Văn C1 bồi thường số tiền 142.000.000 đồng nhưng nay ông N và bà N1 không yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết đối với yêu cầu dân sự này. Khi nào cần thiết, ông N và bà N1 sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

- Bị đơn dân sự ông Nguyễn Văn C1 không tranh luận.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã BC, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã BC trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi tố tụng của người bào chữa: Trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa, những người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về quyền, nghĩa vụ của người bào chữa theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo đồng ý và không có ý kiến gì về việc tham gia bào chữa của những người bào chữa. Do đó, hành vi tố tụng của người bào chữa là đúng, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/6/2018, tại đoạn đường ĐT 744 thuộc ấp Dòng Sỏi, xã An Tây, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Thị Đ có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 86A-070.01 chở Nguyễn Văn C1 lấn trái đường để vượt xe phía trước đang chạy cùng chiều thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 78E1-020.44 do Nguyễn Hữu B đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả xảy ra làm cho bị hại Nguyễn Hữu B tử vong tại hiện trường, tiếp tục do không làm chủ được tay lái nên bị cáo điều khiển xe chạy lên phía trước và va chạm vào Cơ sở sửa chữa điện tử “Thanh Phong” do ông Nguyễn Thanh Phong làm chủ, tai nạn xảy ra gây thiệt hại về tài sản cho ông Phong là 28.690.000 đồng và thiệt hại cho xe mô tô biển số 78E1-020.44 là 1.250.000 đồng, thiệt hại cho ô tô biển số 86A-070.01 là 314.919.103 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản do hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo gây ra là 344.859.103 đồng.

Hành vi điều khiển xe ô tô lấn trái đường, thiếu quan sát, vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn của bị cáo là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông là vi phạm Điều 9 và Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả xảy ra làm chết 01 người và gây thiệt hại về tài sản cho người khác với tổng giá trị bị thiệt

hại là 344.859.103 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông trên đường; tính mạng, sức khỏe, tài sản của những người tham gia giao thông; gây lo lắng cho mỗi quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện giao thông gia tăng nhiều về số lượng, chủng loại, vì vậy mỗi người khi tham gia giao thông phải có ý thức tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo điều khiển xe ô tô lấn trái đường, vượt xe phía trước thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn là nguyên nhân dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người và gây thiệt hại về tài sản cho người khác. Do đó, cần xem xét mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện tội phạm không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có cha là Hoàng Văn Điều được Nhà nước thưởng nhiều Huân, huy chương cao quý; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tuy nhiên, xét thấy tai nạn giao thông là rủi ro ngoài ý muốn. Việc gây ra tai nạn của bị cáo là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh của bị cáo hiện tại đang nuôi 02 con nhỏ và đang có thai, bị cáo và chồng đã sống ly thân. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo vẫn có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và tình hình chính trị địa phương. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo thành người tốt, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Xét đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không phù hợp bởi bị cáo có cha là Hoàng Văn Điều được Nhà nước thưởng Huân, Huy chương và bị cáo không phải là con của liệt sỹ, bản thân bị cáo không phải là người có công với cách mạng nên bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của Luật sư về việc đề nghị áp dụng khoản 3 điều 29 của Bộ luật Hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận; Xét đề nghị của các luật sư về việc cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ đã bồi thường chi phí mai táng và các chi phí khác cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu B với số tiền 200.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo đã bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại cho ông Nguyễn Thanh Phong với số tiền là 25.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu B và bị hại Nguyễn Thanh Phong không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với yêu cầu bồi thường của nguyên đơn dân sự là ông Nguyễn Đình N: Trong quá trình điều tra, ông N yêu cầu ông Nguyễn Văn C1 bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô biển số 86A-070.01 với số tiền 142.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại Đơn tường trình đề ngày 11/3/2019 của ông Nguyễn Đình N, bà Phan Thị N1, ông Nguyễn Đình P và bà Võ Thị Kim Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề dân sự nào trong vụ án hình sự này. Tại phiên tòa, ông N và bà N1 cũng không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết. Do đó, về trách nhiệm dân sự và yêu cầu của nguyên đơn dân sự sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

Đối với ô tô biển số 86A-070.01 là tài sản được thế chấp cho khoản vay 392.000.000 đồng giữa ông Nguyễn Đình P và bà Võ Thị Kim Hiền với Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. Tại Biên bản trình bày số 0068/CV-VIB627/19 đại diện phía Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình tham gia tố tụng, ông Pháp và bà Hiền cũng không có ý kiến hoặc yêu cầu nào liên quan đến khoản vay và tài sản được thế chấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đưa Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam vào tham gia tố tụng. Do đó, việc này sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi các bên có yêu cầu.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển số 86A-070.01 mà bị cáo điều khiển là xe do ông Nguyễn Đình P đứng tên chủ sở hữu trên Giấy đăng ký xe. Tuy nhiên, ông Pháp trình bày và xác định xe này ông đứng tên hộ cho anh trai là ông Nguyễn Đình N. Bà Võ Thị Kim Hiền (vợ ông Pháp) cũng trình bày và xác định xe này do chồng bà đứng tên hộ cho ông Nguyễn Đình N. Ông Nguyễn Đình N và bà Phan Thị N1 (vợ ông N) cũng thừa nhận và xác định xe này thuộc sở hữu của ông bà, trước đó có nhờ ông Pháp đứng tên hộ trên Giấy đăng ký xe. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC căn cứ vào giấy tờ pháp lý đã trả lại xe ô tô biển số 86A-070.01 cho ông Pháp. Như vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho ông Pháp là đúng quy định của pháp luật. Hiện nay, ông Pháp đã giao lại

xe này cho Ngọc là người đang quản lý, giữa ông Pháp và ông N không tranh chấp về quyền sở hữu. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 78E1-020.44 do Nguyễn Hữu B điều khiển và bị tai nạn. Qua điều tra xác định xe này đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe là ông Ngô Văn T. Ông T đã bán lại xe này cho ông Dũng. Tháng 5/2018 ông Dũng bán lại xe này cho ông Được và ông Được đã bán lại xe này cho Nguyễn Hữu B. Việc mua bán giữa các bên không làm giấy tờ mua bán, sang tên chủ sở hữu. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án (08/5/2019).

Giao bị cáo Hoàng Thị Đ cho Ủy ban nhân dân phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự thị xã BC, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thị Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã BC;
- Chi cục THADS thị xã BC;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai (để giám sát bị cáo);
- CA thị xã BC (để giao bị cáo);
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị T